

Số: 304/TB-TH&THCS

Tân Thành, ngày 07 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 qui định về cơ chế thu, quản lý học phí cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2022 về việc qui định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 sửa đổi bổ sung điều 3 Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20 tháng 07 năm 2022 về việc qui định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn liên sở số 03/HDLS-STC ngày 26/09/2022 về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn liên Sở số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở Giáo dục và Đào tạo và Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt

động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1044/HDLĐ-GDĐT-STC ngày 19/8/2024 của liên Sở Giáo dục & Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2533/SGDDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng và Công văn số 773/GD&ĐT ngày 29/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2506/UBND-GDĐT ngày 16/9/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về việc tăng cường công tác quản lý các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025 sau cơn bão số 3 (bão Yagi).

Căn cứ tình hình, kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024- 2025, được sự thống nhất trong Chi bộ, BGH, tập thể nhà trường, Ban đại diện CMHS trường. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Thành xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính học năm học 2024- 2025 như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của HĐND, UBND Thành phố, của Sở Giáo dục và Đào tạo- Sở Tài chính, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về việc triển khai, thực hiện các khoản thu chi trong năm học 2024-2025.

- Tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2024 - 2025; chỉ được thực hiện, cung cấp và thu đối với các loại dịch vụ thuộc danh mục được quy định tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND. Đối với các khoản ngoài danh mục được quy định tại NQ số 02 (như các khoản thu hộ, mua hộ từ các tổ chức, cá nhân bên ngoài nhà trường...) được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Thực hiện thu, chi tài chính đúng nguyên tắc, quyết toán tài chính kịp thời, đảm bảo công khai theo Thông tư số 09 của Bộ GD&ĐT, Thông tư số 61 của Bộ Tài chính; các khoản thu chi phải được thông qua và có sự thống nhất trong Chi bộ, BGH, Hội đồng trường, Ban đại diện CMHS.

- Để tạo điều kiện cho cha mẹ học sinh không cần phải đến trường để thanh toán các khoản thu. Nhà trường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu của nhà trường. Theo đó yêu cầu 100% các phụ huynh học

sinh tải ứng dụng SISAP để thanh toán các khoản thu của nhà trường đảm bảo đúng thời gian và quy định.

- Tăng cường quản lý dữ liệu, đảm bảo an toàn, an ninh và bảo mật thông tin riêng tư. Thông báo công khai về mức phí sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Thông tin đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán tham gia triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh an tâm khi sử dụng.

- Yêu cầu 100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi đầu năm đúng quy định.

- Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.

B. QUY MÔ

1. Tổng số lớp: 27 lớp (Trong đó 15 lớp khối Tiểu học; 12 lớp khối THCS)

2. Tổng số học sinh: 992 học sinh (Trong đó khối Tiểu học: 502 học sinh; khối THCS là 490 học sinh)

3. Học sinh thuộc diện chính sách, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, khuyết tật: 60 học sinh Trong đó: Hộ cận nghèo: 05 học sinh; Khuyết tật: 09 học sinh; Hoàn cảnh khó khăn: 46 học sinh

Hình thức miễn giảm: học sinh thuộc hộ nghèo; cận nghèo; gia đình chính sách được miễn giảm 100% các khoản thu; Học sinh khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn được miễn giảm 50% các khoản thu.

I. CÁC KHOẢN THU CHUNG TOÀN TRƯỜNG

1. Khoản thu, chi theo văn bản hướng dẫn cấp trên

1.1. Quỹ đội: (Thực hiện Kế hoạch số 17-KH/LN ngày 08/9/2023 về triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023-2027 của Quận đoàn và Phòng Giáo dục & Đào tạo quận Dương Kinh)

Mức thu: 1.000đ/tuần x 35 tuần = 35.000đ/năm

1.2. Bảo hiểm y tế: Theo Công văn số 230/CV-BHXH, ngày 14/8/2024 của Bảo hiểm xã hội quận Dương Kinh hướng dẫn công tác thu BHYT học sinh năm học 2024-2025.

a)Thu:

- Thu đối với học sinh Lớp 1: Thu theo số tháng (theo ngày sinh)

+ Sinh trước ngày 02/10/2018 thu hạn thẻ 15 tháng, số tiền thu là: 2.340.000đ x 4,5% x 15 tháng x 70% = 1.105.650đ hạn thẻ từ 01/10/2024 đến 31/12/2025

+ Trẻ sinh từ 02/10/2018 đến 01/11/2018 thu hạn thẻ 14 tháng, số tiền thu



là: $2.340.000đ \times 4,5\% \times 14 \text{ tháng} \times 70\% = 1.031.940đ$ hạn thẻ từ 01/11/2024 đến 31/12/2025

+ Trẻ sinh từ 02/11/2018 đến 01/12/2018 thu hạn thẻ 13 tháng, số tiền thu là: $2.340.000đ \times 4,5\% \times 13 \text{ tháng} \times 70\% = 958.230đ$ hạn thẻ từ 01/12/2024 đến 31/12/2025

+ Trẻ sinh từ 02/12/2018 đến 31/12/2018 thu hạn thẻ 12 tháng, số tiền thu là: $2.340.000đ \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} \times 70\% = 884.520đ$ hạn thẻ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

Khối 2 đến khối 9 thu 12 tháng, số tiền thu là: $2.340.000đ \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} \times 70\% = 884.520đ$ hạn thẻ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

2. Các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng dân thành phố Hải Phòng:

2.1. Nước uống tinh khiết cho học sinh:

- Mức thu: 10.000đ/Hs/tháng. (Thu theo kỳ)

2.2. Tiền trông xe:

* Mức thu: 30.000/tháng/xe đạp; 50.000đ/tháng/xe máy, đạp điện (Thu theo tháng).

3. Nguồn huy động ủng hộ kinh phí hoạt động của Hội CMHS

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh.

Do Ban đại diện CMHS các lớp họp tổ chức huy động tự nguyện từ phụ huynh học sinh các lớp; trích 50% về kinh phí hoạt động của Hội cha mẹ học sinh trường và thực hiện sử dụng nguồn kinh phí của Hội theo quy chế, điều lệ và các quy định hiện hành.

II. CÁC KHOẢN THU RIÊNG ĐỐI VỚI KHỐI TIỂU HỌC

1. Các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng dân thành phố Hải Phòng:

1.1 Tiền ăn bán trú

- Thu: 28.000 đ/ngày = 2 bữa

1.2 Tiền mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú

- Mức thu: (Thu theo năm)

+ Lớp 1: 250.000đ/hs/năm

+ Lớp 2,3,4: 150.000đ/hs/năm

+ Lớp 5: 100.000đ/hs/năm

1.3. Khoản thu chăm sóc bán trú

Mức thu: 120.000đ/hs/tháng (Thu theo tháng)

1.4. Quản lý học sinh ngoài giờ hành chính

- Mức thu: 10.000đ/tiết (Thu theo tháng)

1.5 Khoản thu dạy học 2 buổi/ngày

a. Mức thu: 30.000đ/học sinh/tháng (Thu theo tháng)

1.6 Học kỹ năng sống:

Mức Thu: 12.000đ/tiết/học sinh * 4 tiết/tháng = 48.000đ/hs/tháng.
(Thu trên số tháng thực học và số học sinh đăng ký học)

1.7 Học kỹ năng công dân số:

- Mức thu: 12.000đ/tiết/học sinh * 4 tiết/tháng = 48.000đ/hs/tháng.
(Thu trên số tháng thực học và số học sinh đăng ký học)

1.8 Khoản thu học thêm tiếng nước ngoài:

Mức thu: 40.000đ/tiết/học sinh * 4 tiết/tháng = 160.000đ/tháng.
(Thu trên số tháng thực học và số học sinh đăng ký học)

III. CÁC KHOẢN THU RIÊNG ĐỐI VỚI KHỐI THCS**1. Khoản thu, chi theo văn bản hướng dẫn cấp trên****1.1. Học phí:**

a. Kế hoạch thu: Thực hiện Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025;

Mức thu: 92.000đ/tháng x 9 tháng = 828.000đ/năm

2. Các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/07/2022 của Hội đồng dân thành phố Hải Phòng:

2.1 Dạy thêm, học thêm: (Học sinh tự nguyện đăng ký)

a. Mức thu: 12.000đ/tiết (Trên số tiết học/tháng)

Trên đây là toàn bộ các khoản đóng góp của học sinh trong năm học 2023-2024, nhà trường thông báo đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh trường Tiểu học & THCS Tân Thành được biết và thực hiện theo thông báo này.

Nơi nhận:

- Công khai;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Quang Tuấn
Phan Quang Tuấn



